

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGHI SƠN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 167/2021/HS-ST
Ngày: 14-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHI SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Thế Hải

2. Ông Nguyễn Văn Tòng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Lê Ngọc Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2021, tại Toà án nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 141/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Đỗ Công L - Sinh năm 2001, tại phường H, thị xã N, tỉnh ; Nơi thường trú: Tổ dân phố Đ, phường Hh, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông: Đỗ Minh T - Sinh năm 1980 và con bà: Lê Thị B - Sinh năm 1980; Bị cáo chưa có vợ;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 05/5/2020, bị Công an huyện Tĩnh Gia (Nay là Công an thị xã Nghi Sơn), tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”

Nhân thân: Ngày 27/9/2020, bị cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn khởi tố bị can về tội “Cố ý gây thương tích”, đến ngày 02/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn ra quyết định đình chỉ vụ án do người bị hại rút yêu cầu khởi tố vụ án.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/8/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

1. Anh Đỗ Văn Đ - Sinh năm 1996 (có mặt)

2. Anh Lê Thế N – Sinh ngày 19/9/2003 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Đều có địa chỉ: Tổ dân phố D, phường X, thị xã N, tỉnh T

** Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Ngọc A – Sinh năm: 1981

2. Cháu Nguyễn Văn P – Sinh năm: 2004

3. Cháu Nguyễn Đ T – Sinh năm: 2006

Đều có địa chỉ: Tổ dân phố D, phường X, thị xã N, tỉnh T

4. Anh Lê Hữu B – Sinh năm: 2002

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường H, thị xã N, tỉnh T

Tất cả người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn với anh T ở phường H, thị xã N, tỉnh T nên khoảng 21 giờ 00 phút ngày 12/5/2021, Đỗ Công L cầm theo 01 con dao dài khoảng 30cm, bản rộng khoảng 06cm dắt vào trong người rồi đi tìm anh T để đánh. Khi đi đến đường đê biển thuộc tổ dân phố T, phường H, thị xã Nghi Sơn, L nhìn thấy anh Đỗ Văn Đ và cháu Nguyễn Đ T (sinh năm 2006) đang ngồi hóng mát trên đường đê. L đi lại gặp anh Đ và cháu T hỏi “Có phải anh bên đội nhà T chuột đi tìm em không”, nhưng anh Đ không trả lời. Nghĩ anh Đ coi thường mình nên L dùng tay tát vào vùng mắt bên phải của anh Đ. Anh Đ đứng dậy thì L lấy con dao dắt trong người ra chém 01 nhát vào vùng dọc dưới bờ trong bả vai bên trái, 01 nhát vào vùng bờ dưới bả vai phải và 01 nhát vào vùng mặt trước 1/3 trên cánh tay trái cách mồm cùng vai trái 7 cm. Anh Đ giơ tay lên đỡ thì bị L chém vào ngón trỏ, ngón giữa và ngón áp út bàn tay phải của anh Đ. Lúc này anh Lê Hữu B nhìn thấy L đánh anh Đ nên vào can ngăn thì L bỏ đi không đánh anh Đ nữa, sau đó anh Đ được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực Nghi Sơn điều trị, đến ngày 17/5/2021 xuất viện về nhà.

Tiếp đó, L cầm dao đi dọc theo đường đê biển 112m thì nhìn thấy anh Lê Thế N đang đứng cùng với một số người bạn trên đường đê. L đi lại hỏi “Bay bên nhà anh T tìm tau à” thì anh Lê Thế N trả lời “Không”. Nghĩ anh N nói dối nên L dùng tay đánh anh N; anh N giơ tay lên đỡ thì L cầm dao chém 01 nhát vào cẳng tay trái của anh N gây thương tích. Lúc này, được mọi người can ngăn nên L vứt lại con dao ở bờ đê rồi đi về nhà, còn anh N được mọi người đưa đi Bệnh viện đa khoa khu vực Nghi Sơn điều trị, đến ngày 13/5/2021 xuất viện.

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể hồi 23 giờ 45 phút ngày 12/5/2021 tại Bệnh viện đa khoa khu vực Nghi Sơn đối với anh Đỗ Văn Đ ghi nhận:

- Tại 1/3 ngón trỏ phải phía dưới có vết thương rách da bờ mép sắc gọn kích thước (1,5 x 0,1)cm, vết thương đã được khâu bằng chỉ y tế.

- Tại 1/3 dưới ngón giữa bàn tay phải có vết thương rách da bờ mép sắc gọn kích thước (1,5 x 0,1)cm, vết đã được khâu bằng chỉ y tế.

- Tại 1/4 dưới ngón áp út bàn tay phải có vết thương rách da đã được khâu bằng chỉ y tế kích thước (1,3 x 0,1)cm, bờ mép vết thương sắc gọn.

- Tại vị trí dưới bả vai bên trái có vết thương rách da bờ mép sắc gọn kích thước 7,5 x 0,1)cm, vết được khâu bằng chỉ y tế.

- Tại vị trí dưới bả vai bên phải có vết thương rách da bờ mép sắc gọn kích thước (4,5 x 0,1)cm, vết được khâu bằng chỉ y tế.

- Tại mắt bên phải có vết sưng nề bầm tím kích thước trên diện (4 x 2)cm.

- Tại vị trí cách 07 cm vai trái có vết rách da chảy máu kích thước (4 x 0,1)cm.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 443/2021/TTPY ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Thanh Hóa kết luận: Anh Đỗ Văn Đ bị tổn thương cơ thể 07%.

Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể hồi 23 giờ 52 phút ngày 12/5/2021 tại Bệnh viện đa khoa khu vực Nghi Sơn đối với anh Lê Thế N ghi nhận: Tại vị trí 1/3 trên cẳng tay trái có vết thương sắc gọn kích thước (3 x 1)cm, bờ mép vết thương sắc gọn gây chảy máu, sâu đứt bao cơ, cẳng tay vận động bình thường:

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 428/2021/TTPY ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Thanh Hóa kết luận: Anh Lê Thế N bị tổn thương cơ thể 04%.

Về vật chứng của vụ án: Đối với con dao Đỗ Công L sử dụng làm công cụ phạm tội, L khai con dao này dài khoảng 30cm, bản rộng khoảng 06cm, sau khi gây án L vứt bỏ con dao tại bờ đê biển thuộc địa phận tổ dân phố Tân Vinh, phường H, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm con dao nhưng không có kết quả.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đỗ Công L chưa bồi thường cho các bị hại.

Bản cáo trạng số: 53/CT-VKSNS-HS ngày 26/3/2021 của VKSND thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Đỗ Công L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo là từ 36 tháng đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/8/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Đối với con dao Đỗ Công L sử dụng làm công cụ phạm tội, sau khi gây án L vứt bỏ con dao tại bờ đê biển thuộc địa phận tổ dân phố Tân Vinh, phường H, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan điều tra đã

tiến hành truy tìm con dao nhưng không có kết quả nên đề nghị HĐXX không xem xét;

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đỗ Công L phải bồi thường cho Đỗ Văn Đ tổng số tiền là 18.565.000đ (*Mười tám triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*) và bồi thường Lê Thế N 8.889.000đ (*Tám triệu tám trăm tám chín nghìn đồng*).

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì hằng tháng phải chịu lãi suất cơ bản theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Nghi Sơn, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghi Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo Đỗ Công L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tài liệu chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay. Đại diện VKSND thị xã Nghi Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận Đỗ Công L phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất vụ án: Bị cáo L đã có hành vi dùng tay và dùng dao là hung khí nguy hiểm (theo tiểu mục 2.2 mục 2 phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003; tiểu mục 3.1 mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/05/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao) vô cớ đánh, chém gây thương tích cho anh Đỗ Văn Đ gây tổn thương cơ thể 07%. Tiếp đó L dùng tay và dao vô cớ đánh, chém gây thương tích cho anh Lê Thế N gây tổn thương cơ thể 04% tại thời điểm giám định. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền bảo hộ sức khỏe của con người, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội ở địa phương. Cho nên cần phải có một đường lối xử lý nghiêm tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Đỗ Công L là người có nhân thân xấu bị cáo đã 2 lần có hành vi “Xâm phạm sức khỏe của người khác”, trong đó có một lần bị xử phạt hành chính và một lần người bị hại rút yêu cầu khởi tố vụ án. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tạo và tu dưỡng mình mà lần này bị cáo tiếp tục có hành vi dùng tay và dùng dao gây thương tích cho anh Đ và anh N mặc dù giữa bị cáo với anh Đ và anh N không có mâu thuẫn gì. Bị cáo bị truy tố với 2 tình tiết định tội được quy định tại điểm a và i khoản 1 Điều 134 BLHS (*Dùng hung khí nguy hiểm và Có tính chất côn đồ*) và 01 tình tiết định khung được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015 (*phạm tội 02 lần trở lên*). Chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, cố tình không chịu rèn luyện, cải sửa mình trở thành con người tốt. Với nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, nghĩ cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đó là quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, do các bên không thỏa T được vấn đề bồi thường. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử anh Đỗ Văn Đ có đơn yêu cầu bị cáo L phải bồi thường tổng các khoản là 18.565.000đ (Mười tám triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) và anh Lê Thế N yêu cầu Đỗ Công L phải bồi thường tổng các khoản bồi thường 8.889.000đ (Tám triệu tám trăm tám chín nghìn đồng).

Xét yêu cầu bồi thường của bị hại thấy rằng: Các khoản chi phí thuốc men điều trị có hóa đơn hợp lệ; các khoản chi phí khác; Tiền xe đi cấp cứu; Xe xe đi, về giám định; Công không lao động của người bị hại và người chăm sóc; tiền bồi dưỡng sức khỏe một lần; Tiền tổn thất tinh thần mà người bị hại yêu cầu đều phù hợp với pháp luật nên được chấp nhận (*Theo quy định tại Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao*) cụ thể cho từng người bị hại:

1. Đối với Đỗ Văn Đ (vào viện từ ngày 13/5/2021 đến ngày 17/5/2021 xuất viện)

- Chi phí khám chữa bệnh (điều trị): 1.915.000đ
- Tiền xe đi cấp cứu + xe về: 400.000đ
- Tiền xe đi giám định + xe về: 500.000đ
- Tiền công không lao động: 05 ngày x 360.000đ/ngày = 1.800.000đ
- Tiền công người chăm sóc: 05 ngày x 300.000đ/ngày = 1.500.000đ
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe một lần: 5.000.000đ

- Tiền bồi thường tổn thất tinh thần 05 tháng x 1.490.000đ = 7.450.000đ
Tổng cộng: 18.565.000đ (Mười tám triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

2. Đối với Lê Thế N (vào viện từ ngày 12/5/2021 đến ngày 13/5/2021 xuất viện)

- Chi phí khám chữa bệnh (điều trị): 146.000đ
 - Hóa đơn chi phí khác của Bệnh viện: 173.000đ
 - Tiền xe đi cấp cứu + xe về: 400.000đ
 - Tiền xe đi giám định + xe về: 500.000đ
 - Tiền công không lao động: 02 ngày x 300.000đ/ngày = 600.000đ
 - Tiền công người chăm sóc: 02 ngày x 300.000đ/ngày = 600.000đ
 - Tiền bồi dưỡng sức khỏe một lần: 2.000.000đ
 - Tiền bồi thường tổn thất tinh thần 03 tháng x 1.490.000đ = 4.470.000đ
- Tổng cộng: 8.889.000đ (Tám triệu tám trăm tám chín nghìn đồng).

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm con dao mà L sử dụng làm công cụ phạm tội, sau khi gây án L vứt bỏ con dao tại bờ đê biển thuộc địa phận tổ dân phố Tân Vinh, phường H, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa, nhưng không có kết quả nên HĐXX không xem xét.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đỗ Công L.

- **Tuyên bố:** Đỗ Công L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- **Xử phạt:** Đỗ Công L 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (18/8/2021). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- **Về dân sự:** Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 468; Điều 584; Điều 585 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về việc bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Buộc bị cáo Đỗ Công L phải bồi thường cho anh Đỗ Văn Đ tổng số tiền là 18.565.000đ (Mười tám triệu năm trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) và bồi thường cho anh Lê Thế N tổng số tiền là 8.889.000đ (Tám triệu tám trăm tám mươi chín nghìn đồng).

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì hằng tháng phải chịu lãi suất cơ bản theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Công L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 1.373.000đ (Một triệu ba trăm bảy mươi ba nghìn) án phí Dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, có mặt bị hại Đỗ Văn Đ, vắng mặt bị hại Lê Thế N tại phiên tòa. Tuyên bố bị cáo, anh Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Lê Thế N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày niêm yết bản án tại UBND xã (phường, thị trấn) nơi người đó cư trú.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Nghi Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Nghi Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hạnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thế Hải

Nguyễn Văn Tòng

Lê Thị Hạnh